

3. Thông qua đại hội công đoàn các cấp, lựa chọn bầu vào ban chấp hành công đoàn những cán bộ, đoàn viên có đủ năng lực, trình độ, có khả năng tổ chức thực hiện nghị quyết của đại hội, có tâm huyết, nhiệt tình, trách nhiệm, có uy tín trong phong trào công chức, viên chức, người lao động và hoạt động công đoàn; dám đấu tranh bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, công chức, viên chức, người lao động; nâng cao hiệu quả hoạt động công đoàn, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế; thực hiện tốt các chức năng, nhiệm vụ của tổ chức công đoàn, đặc biệt là chức năng đại diện chăm lo bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của công chức, viên chức; góp phần nâng cao uy tín, vị thế Công đoàn Việt Nam trong giai đoạn mới.

4. Đại hội công đoàn cơ sở phải thực sự là đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng, thực sự dân chủ của đoàn viên, của công chức, viên chức, người lao động và tổ chức công đoàn; tiếp tục đổi mới theo hướng thiết thực, hiệu quả, tăng cường đoàn kết, phát huy trí tuệ, trách nhiệm của ban chấp hành, ban thường vụ công đoàn các cấp. Coi trọng chất lượng, tránh phô trương hình thức, tiết kiệm về thời gian và kinh phí.

5. Phương châm của đại hội:

“Đổi mới, dân chủ, trách nhiệm, thiết thực”

II. NỘI DUNG, HÌNH THỨC VÀ THỜI GIAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI, HỘI NGHỊ TỔ CÔNG ĐOÀN CÁC VỤ VÀ TƯƠNG ĐƯƠNG

1. Nội dung đại hội công đoàn cơ sở

- Thảo luận, thông qua báo cáo tổng kết nhiệm kỳ qua; quyết định chỉ tiêu, phương hướng, nhiệm vụ và các giải pháp của công đoàn nhiệm kỳ tới phù hợp với chủ trương, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Bộ Tư pháp nhiệm kỳ 2015- 2020 và của tổ chức Công đoàn Việt Nam; các nghị quyết, chỉ đạo của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Công đoàn Bộ và tình hình thực tế của cơ quan, đơn vị.

- Tham gia ý kiến vào dự thảo văn kiện đại hội Công đoàn Bộ lần thứ III, nhiệm kỳ 2020 - 2025.

- Bầu ban chấp hành công đoàn nhiệm kỳ mới của công đoàn cấp mình và bầu đại biểu đi dự đại hội Công đoàn Bộ lần thứ III, nhiệm kỳ 2020 - 2025.

- Đề xuất, kiến nghị với Đảng, Nhà nước và tổ chức Công đoàn về những vấn đề có liên quan đến nâng cao hiệu quả việc chăm lo bảo vệ quyền và lợi ích của đoàn viên, cán bộ công chức, viên chức, người lao động và hoạt động công đoàn.

2. Nội dung hội nghị tổ công đoàn các Vụ và tương đương

- Thảo luận, thông qua báo cáo tổng kết nhiệm kỳ qua; quyết định chỉ tiêu, phương hướng, nhiệm vụ và các giải pháp của công đoàn nhiệm kỳ tới phù hợp với chủ trương, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Bộ Tư pháp nhiệm kỳ 2015- 2020 của tổ chức Công đoàn Việt Nam; các nghị quyết, chỉ đạo của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Công đoàn Bộ và tình hình thực tế của cơ quan, đơn vị.

- Thảo luận, đóng góp ý kiến vào dự thảo báo cáo Đại hội Công đoàn Bộ Tư pháp lần thứ III, nhiệm kỳ 2020 - 2025.

- Bầu tổ trưởng, tổ phó tổ công đoàn và bầu đại biểu đi dự Đại hội Công đoàn Bộ Tư pháp lần thứ III, nhiệm kỳ 2020 - 2025.

- Đề xuất, kiến nghị với Đảng, Nhà nước và tổ chức Công đoàn về những vấn đề có liên quan đến nâng cao hiệu quả việc chăm lo bảo vệ quyền và lợi ích của đoàn viên, cán bộ công chức, viên chức, người lao động và hoạt động công đoàn.

3. Hình thức đại hội

3.1. Đối với các công đoàn cơ sở: Có hai hình thức là Đại hội đại biểu và Đại hội toàn thể.

- Công đoàn cơ sở có dưới 150 đoàn viên thì tổ chức đại hội toàn thể. Đại hội toàn thể là đại hội của tất cả đoàn viên (*trừ những trường hợp đang trong thời hạn kỷ luật từ cảnh cáo trở lên, bị khởi tố, truy tố, tạm giam hoặc đang trong thời hạn chấp hành các hình phạt của toà án*).

Trường hợp có từ 150 đoàn viên trở lên, nếu đoàn viên yêu cầu đại hội toàn thể do công đoàn cấp trên xem xét quyết định.

- Công đoàn cơ sở, công đoàn bộ phận có từ 150 đoàn viên trở lên thì tổ chức đại hội đại biểu (*trường hợp có dưới 150 đoàn viên nhưng hoạt động phân tán, lưu động, khó khăn trong việc tổ chức đại hội toàn thể thì có thể tổ chức đại hội đại biểu khi được công đoàn cấp trên trực tiếp đồng ý*).

3.2. Đối với các tổ công đoàn trực thuộc Công đoàn Bộ: Hình thức tổ chức là Hội nghị toàn thể đoàn viên.

4. Thời gian và tiến độ đại hội

- Công đoàn cấp cơ sở, tổ công đoàn tiến hành đại hội, hội nghị từ Quý I/2020 và hoàn thành chậm nhất tháng 4/2020. Thời gian tổ chức đại hội, hội nghị không quá 01 ngày;

- Công đoàn Bộ tổ chức đại hội đại biểu hoàn thành trong quý II/2020 (*cuối tháng 6 năm 2020*). Thời gian tổ chức đại hội không quá 1,5 ngày (*có Kế hoạch đại hội chi tiết riêng*).

5. Một số yêu cầu khác

5.1. Báo cáo trình đại hội

- Báo cáo trình đại hội cần ngắn gọn, có số liệu cụ thể để phân tích, đánh giá đúng thực trạng tình hình công chức, viên chức, lao động và kết quả hoạt động của tổ chức Công đoàn; nêu rõ những kết quả đạt được trong nhiệm kỳ, đồng thời phân tích làm rõ kết quả triển khai thực hiện nghị quyết đại hội công đoàn cơ sở; Nghị quyết Đại hội Công đoàn Viên chức Việt Nam và Nghị quyết Công đoàn Bộ Tư pháp khóa II, nhiệm kỳ 2020 - 2025; tập trung phân tích, làm rõ những hạn chế, yếu kém và nguyên nhân (chủ quan, khách quan), rút ra bài học kinh nghiệm.

- Phương hướng, mục tiêu, chỉ tiêu, các nhiệm vụ và giải pháp thực hiện trong nhiệm kỳ tới phải bám sát chức năng, nhiệm vụ theo quy định của Điều lệ Công đoàn Việt Nam; Nghị quyết của Đảng ủy Bộ Tư pháp; Nghị quyết của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Công đoàn Bộ và tình hình của cơ quan, đơn vị. Trong đó, chú trọng công tác phát triển đoàn viên, xây dựng tổ chức công đoàn vững mạnh, nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của đoàn viên, động viên công chức, viên chức thực hiện tốt nhiệm vụ, quyền hạn của công chức, viên chức, người lao động, đại diện chăm lo bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, cán bộ, công chức, viên chức và lao động.

5.2. Thảo luận tại đại hội

Trong đại hội không tham luận theo hình thức báo cáo thành tích, cần tập trung thảo luận các thách thức đặt ra đối với tổ chức Công đoàn trong thời kỳ mới, các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đổi mới phương thức và nội dung hoạt động công đoàn ở đơn vị; bổ sung những nội dung quan trọng cần được các cấp công đoàn quan tâm giải quyết và các giải pháp nâng cao chất lượng hoạt động của công đoàn, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, đoàn viên.

- Khuyến khích việc đối thoại, chất vấn tại đại hội những vấn đề cụ thể được đoàn viên, người lao động quan tâm, đề xuất kiến nghị.

III. CÔNG TÁC CHUẨN BỊ ĐẠI HỘI

1. Thành lập các tiểu ban chuẩn bị đại hội

- Công đoàn Bộ thành lập 04 tiểu ban giúp việc đại hội gồm: Tiểu ban nội dung; Tiểu ban nhân sự; Tiểu ban tuyên truyền và Tiểu ban tổ chức, phục vụ đại hội (có Quyết định riêng).

- Đối với những công đoàn cơ sở có ít đoàn viên thì phân công mỗi ủy viên ban chấp hành chịu trách nhiệm thực hiện một số công việc cụ thể; đối với công đoàn cơ sở có nhiều đoàn viên, tùy mức độ có thể thành lập các tiểu ban sau:

****Tiểu ban nội dung, nhân sự***

- Xây dựng dự thảo báo cáo tổng kết hoạt động công đoàn cơ sở nhiệm kỳ vừa qua, phương hướng hoạt động công đoàn nhiệm kỳ tới. Lấy ý kiến tham gia của đoàn viên tại hội nghị tổ công đoàn, đại hội công đoàn bộ phận; tiếp thu ý kiến tham gia và hoàn thiện các dự thảo báo cáo.

- Báo cáo kiểm điểm của ban chấp hành công đoàn nhiệm kỳ 2020 - 2025.

- Báo cáo thẩm tra tư cách đại biểu (đối với đại hội đại biểu).

- Báo cáo tình hình đoàn viên (đối với đại hội toàn thể đoàn viên).

Lưu ý: Báo cáo hoạt động của ủy ban kiểm tra (đối với những công đoàn cơ sở có ủy ban kiểm tra); Báo cáo công tác tài chính là báo cáo trình ban chấp hành công đoàn, không phải là văn kiện trình đại hội. Trong báo cáo tổng kết có mục đánh giá về hoạt động của ủy ban kiểm tra công đoàn và công tác tài chính.

- Dự kiến nhân sự tham gia Đoàn chủ tịch, thư ký, ban thẩm tra tư cách đại biểu (nếu là đại hội đại biểu) và ban bầu cử.

- Xây dựng đề án nhân sự Ban chấp hành, Ban thường vụ; nhân sự ủy ban kiểm tra (nếu có); nhân sự bầu đại biểu dự đại hội công đoàn cấp trên;

- Chuẩn bị các tài liệu phục vụ bầu cử Ban Chấp hành, đại biểu dự Đại hội Công đoàn Bộ; bầu cử Ban Thường vụ (nếu có); bầu cử Chủ tịch, Phó Chủ tịch và Ủy ban Kiểm tra, Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra công đoàn.

**** Tiểu ban tổ chức, phục vụ***

- Tổ chức tuyên truyền phục vụ đại hội.

- Tổ chức các phong trào thi đua, hoạt động chào mừng đại hội.

- Dự toán kinh phí tổ chức đại hội.

- Chuẩn bị địa điểm, bàn ghế, âm thanh, giấy mời, tài liệu đại hội, tổ chức các hoạt động lễ tân, khánh tiết đại hội và các công tác phục vụ khác đáp ứng yêu cầu của đại hội.

2. Công tác chuẩn bị nhân sự ban chấp hành công đoàn các cấp

2.1. Tiêu chuẩn chung của ủy viên ban chấp hành:

- Có bản lĩnh chính trị vững vàng; nhiệt tình, tâm huyết với sự nghiệp xây dựng tổ chức công đoàn; trưởng thành từ thực tiễn phong trào cán bộ, công chức, viên chức và hoạt động công đoàn; có tinh thần đổi mới, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, có uy tín, có phương pháp hoạt động quần chúng và khả năng đoàn kết tập hợp được đông đảo đoàn viên, công chức, viên chức, người lao động; có tinh thần đấu tranh bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, công chức, viên chức, người lao động.

- Có năng lực tham gia xây dựng và cụ thể hóa, tổ chức thực hiện tốt các nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước vào lĩnh vực công tác công đoàn; có kiến thức về quản lý kinh tế, xã hội, pháp luật; có kỹ năng hoạt động và nghiệp vụ công tác công đoàn; có khả năng tham gia quyết định các chủ trương công tác của ban chấp hành công đoàn.

- Có tinh thần trách nhiệm, hoàn thành tốt nhiệm vụ được tập thể và tổ chức giao.

- Có sức khỏe để hoàn thành nhiệm vụ; có đạo đức, lối sống lành mạnh, trung thực, giản dị; có tinh thần đấu tranh chống tham nhũng và lãng phí; không cục bộ bản vị, cơ hội; không lãng phí, tham nhũng và bao che cho tham nhũng.

2.2. Điều kiện tham gia ban chấp hành

Người tham gia ban chấp hành ngoài đảm bảo theo tiêu chuẩn trên, cần phải đáp ứng các điều kiện sau:

- Người tham gia lần đầu: Còn đủ tuổi công tác để đảm nhiệm ít nhất một nhiệm kỳ đại hội công đoàn cơ sở hoặc nhiệm kỳ tổ công đoàn.

- Người tái cử: Còn đủ tuổi công tác để đảm nhiệm ít nhất 1/2 nhiệm kỳ (30 tháng trở lên). Những trường hợp còn thời gian công tác dưới 1/2 nhiệm kỳ sẽ do công đoàn cấp trên và cấp ủy cùng cấp xem xét quyết định cụ thể.

2.3. Cơ cấu ban chấp hành công đoàn các cấp

- Ban chấp hành công đoàn các cấp cần có số lượng hợp lý, cơ cấu đảm bảo tính đại diện của đoàn viên theo các lĩnh vực, địa bàn để đáp ứng việc lãnh đạo, triển khai tổ chức thực hiện kịp thời nghị quyết của các cấp công đoàn đến đông đảo đoàn viên, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động. Công tác chuẩn bị nhân sự thực hiện theo quy trình dân chủ, công khai, đúng nguyên tắc nhưng nhất thiết không vì cơ cấu mà giảm chất lượng ủy viên ban chấp hành.

- Ban chấp hành công đoàn các cấp cần có 3 độ tuổi (*dưới 40 tuổi, từ 40 tuổi đến dưới 50 tuổi, từ 50 tuổi trở lên*) đảm bảo tính kế thừa, phát triển, trẻ hóa; phần đầu tỷ lệ nữ tham gia ban chấp hành đạt khoảng 30% trở lên.

2.4. Số lượng ban chấp hành, ban thường vụ, ủy ban kiểm tra

- Ban chấp hành công đoàn cơ sở, công đoàn cơ sở thành viên: Từ 03 đến 15 ủy viên, căn cứ vào số lượng đoàn viên để có số lượng Ban Chấp hành phù hợp.

- Ban chấp hành công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở không quá 27 ủy viên (*có đề án riêng*).

- Số lượng ủy viên ban thường vụ, ủy viên ủy ban kiểm tra công đoàn các cấp, thực hiện theo quy định của Điều lệ Công đoàn Việt Nam và Hướng dẫn số 238/HD-TLĐ, ngày 04/3/2014 của Đoàn Chủ tịch Tổng LĐLĐ Việt Nam hướng dẫn thi hành Điều lệ Công đoàn Việt Nam khóa XI. Trong đó cần lưu ý:

+ Số lượng ủy viên ban thường vụ nhiều nhất không quá 1/3 số ủy viên ban chấp hành cấp đó, gồm Chủ tịch, Phó chủ tịch và một số ủy viên.

+ Số lượng ủy viên ủy ban kiểm tra do ban chấp hành công đoàn cùng cấp quyết định, gồm một số ủy viên ban chấp hành và một số ủy viên ngoài ban chấp hành; số ủy viên ban chấp hành tham gia ủy ban kiểm tra không vượt quá 1/3 tổng số ủy viên ủy ban kiểm tra. Công đoàn cơ sở có dưới 30 đoàn viên thì cử 01 ủy viên ban chấp hành công đoàn làm nhiệm vụ kiểm tra.

3. Số lượng đại biểu đại hội và bầu đại biểu đi dự đại hội công đoàn Bộ lần thứ III, nhiệm kỳ 2020 - 2025

3.1. Số lượng đại biểu chính thức của đại hội công đoàn các cấp do ban chấp hành công đoàn cấp triệu tập đại hội quyết định, tối đa như sau:

- Đối với đơn vị tổ chức đại hội đại biểu: tối đa không quá 150 đại biểu.

- Đại hội đại biểu Công đoàn Bộ không quá 200 đại biểu.

Trường hợp đặc biệt, nếu cần phải tăng thêm số lượng đại biểu chính thức phải được công đoàn cấp trên trực tiếp xem xét đồng ý nhưng số lượng đại biểu tăng thêm không vượt quá 10% so với quy định trên.

3.2. Công tác bầu cử đại biểu dự đại hội công đoàn cấp trên và kiểm tra tư cách đại biểu thực hiện theo quy định của Điều lệ Công đoàn Việt Nam và Hướng dẫn số 238/HD-TLĐ ngày 04/3/2014 thi hành Điều lệ Công đoàn Việt Nam khóa XI; ngoài ra cần chú ý một số vấn đề sau:

- Đại biểu đi dự đại hội công đoàn Bộ Tư pháp được bầu theo số lượng phân bổ của Công đoàn Bộ, cấp triệu tập đại hội, phải là những cán bộ, đoàn viên có phẩm chất, năng lực tiêu biểu cho phong trào cán bộ, công chức, viên chức, lao động và hoạt

động công đoàn, cho trí tuệ của tập thể đoàn viên, cán bộ, công chức, viên chức, lao động; có khả năng lĩnh hội, đóng góp vào các nghị quyết và sự thành công của đại hội.

- Cần có cơ cấu hợp lý theo đặc điểm cụ thể của từng đơn vị để cơ cấu đại biểu là đoàn viên đại diện người lao động, đại biểu là nữ.

4. Đại biểu là khách mời

Số lượng đại biểu khách mời dự đại hội công đoàn các cấp không quá 20% tổng số đại biểu chính thức dự đại hội. Trường hợp đại biểu khách mời vượt quá số lượng quy định, phải được sự đồng ý của công đoàn cấp trên trực tiếp.

5. Kinh phí đại hội

- Nguồn kinh phí tổ chức đại hội công đoàn các cấp được sử dụng từ nguồn tài chính công đoàn, từ nguồn hỗ trợ của cấp ủy, lãnh đạo chuyên môn đồng cấp, các tổ chức, doanh nghiệp với tinh thần thiết thực, tiết kiệm, hiệu quả.

- Chế độ chi đại hội của Công đoàn Bộ thực hiện theo hướng dẫn của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam. Chi đại hội công đoàn cơ sở do ban chấp hành công đoàn cơ sở quyết định.

6. Tổ chức phong trào thi đua chào mừng đại hội

Tổ chức phong trào thi đua sôi nổi ở từng đơn vị gắn với việc thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị của từng cơ quan, đơn vị, Kế hoạch phát động phong trào thi đua năm 2020 của Bộ Tư pháp và các hoạt động chào mừng 75 năm ngày Truyền thống Ngành Tư pháp Việt Nam, Đại hội thi đua yêu nước Ngành Tư pháp lần thứ V. Đẩy mạnh phong trào thi đua lập thành tích chào mừng các ngày lễ lớn của đất nước, của Đảng, chào mừng đại hội Đảng các cấp và đẩy mạnh tuyên truyền nhân rộng các tập thể, cá nhân đoàn viên công đoàn có thành tích xuất sắc trong rèn luyện, học tập, công tác.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công đoàn Bộ

1.1. Triển khai Chỉ thị số 11-CT/ĐU ngày 31 tháng 7 năm 2019 của Đảng ủy bộ Tư pháp về lãnh đạo đại hội Công đoàn các cấp trong Bộ và Kế hoạch tổ chức đại hội công đoàn cơ sở, hội nghị Tổ công đoàn, tiến tới đại hội Đại biểu Công đoàn Bộ Tư pháp lần thứ III, nhiệm kỳ 2020 - 2025. Hướng dẫn công tác nhân sự, quy trình tổ chức đại hội, hội nghị đối với tổ công đoàn và Công đoàn cơ sở trực thuộc Công đoàn Bộ; thành lập 04 tiểu ban giúp việc đại hội Công đoàn Bộ (có *Quyết định riêng*)

1.2. Xây dựng Đề án Đại hội đại biểu Công đoàn Bộ khóa III, nhiệm kỳ 2020 - 2025; chuẩn bị các nội dung, nhân sự đại hội báo cáo Đảng ủy Bộ và Công đoàn Viên chức Việt Nam để tổ chức triển khai thực hiện.

1.3. Tổ chức chỉ đạo đại hội điểm: Để có cơ sở rút kinh nghiệm kịp thời trong quá trình chỉ đạo và hướng dẫn đại hội, Công đoàn Bộ chọn Công đoàn Học viện Tư pháp là đơn vị đại hội điểm (*thời gian đại hội điểm hoàn thành trong tháng 1/2019*).

1.4. Xây dựng phân công trách nhiệm chuẩn bị đại hội cho các đồng chí ủy viên Ban Chấp hành, Ban Thường vụ theo dõi, chỉ đạo đại hội công đoàn cơ sở và hội nghị tổ công đoàn trực thuộc (*có văn bản phân công riêng*).

1.5. Giao cho Ban Tổ chức - Văn phòng Công đoàn Bộ Tư pháp chủ trì phối hợp với các ban Công đoàn Bộ, các tiểu ban giúp việc đại hội theo chức năng, nhiệm vụ của mình hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc chuẩn bị đại hội công đoàn cấp cơ sở, hội nghị Tổ công đoàn và tổng hợp báo cáo Ban Thường vụ Công đoàn Bộ Tư pháp.

2. Công đoàn cơ sở, Tổ công đoàn trực

2.1. Quán triệt, triển khai thực hiện Chỉ thị số 11-CT/ĐU ngày 31/7/2019 của Đảng ủy Bộ về lãnh đạo đại hội và Kế hoạch của Công đoàn Bộ về tổ chức đại hội tới toàn thể đoàn viên

2.2. Xây dựng kế hoạch đại hội, hội nghị của cấp mình và hướng dẫn tổ chức đại hội, hội nghị đối với công đoàn bộ phận, tổ công đoàn trực thuộc (*nếu có*).

2.3. Ban chấp hành Công đoàn cơ sở, Tổ công đoàn phải báo cáo Kế hoạch, nội dung tổ chức đại hội, hội nghị với Ban Thường vụ Công đoàn Bộ và cấp ủy đơn vị duyệt trước 10 ngày khi tổ chức đại hội và sau khi được đồng ý thì mới tiến hành Đại hội; đồng thời phối hợp với lãnh đạo cơ quan, đơn vị để tranh thủ sự giúp đỡ, hỗ trợ về thời gian, kinh phí và các điều kiện cần thiết khác, giúp cho đại hội được tiến hành đúng kế hoạch và thành công tốt đẹp.

Hồ sơ báo cáo đại hội công đoàn cơ sở, Hội nghị Tổ công đoàn gồm:

+ Dự thảo Báo cáo tổng kết công tác công đoàn nhiệm kỳ qua và phương hướng nhiệm vụ nhiệm kỳ tới;

+ Dự thảo Báo cáo kiểm điểm nhiệm kỳ của Ban chấp hành công đoàn cơ sở (*đối với những công đoàn cơ sở dưới 20 đoàn viên, có thể không cần phải làm báo cáo riêng*);

+ Xây dựng Đề án nhân sự Ban chấp hành, Ban Thường vụ, Ủy ban Kiểm tra (nếu có) kèm theo danh sách trích ngang; danh sách dự kiến bầu Tổ trưởng, Tổ phó tổ công đoàn (đối với tổ công đoàn)

+ Dự thảo Báo cáo tổng hợp ý kiến vào vào văn kiện đại hội Công đoàn Bộ.

+ Dự thảo Nghị quyết đại hội, hoặc hội nghị.

+ Dự kiến chương trình, thời gian đại hội hoặc hội nghị.

Ban Chấp hành Công đoàn Bộ yêu cầu các công đoàn cơ sở xây dựng, triển khai thực hiện Kế hoạch để tổ chức thành công đại hội công đoàn cơ sở, hội nghị tổ công đoàn tiến tới đại hội Công đoàn Bộ lần thứ III, nhiệm kỳ 2020 - 2025; trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có vướng mắc kịp thời báo cáo về Công đoàn bộ để xem xét, giải quyết (qua số điện thoại: 02462739350)

Nơi nhận:

- Công đoàn Viên chức Việt Nam (để b/c);
- Ban Cán sự Đảng Bộ Tư pháp (để b/c);
- Đảng ủy Bộ Tư pháp (để b/c);
- Lãnh đạo Bộ (để b/c);
- Các đồng chí Ủy viên BCH, BTV Công đoàn Bộ (để t/h);
- Công đoàn cơ sở, Công đoàn trực thuộc (để t/h);
- Vụ Tổ chức cán bộ (để phối hợp);
- Văn phòng Đảng - Đoàn thể (để phối hợp);
- Văn phòng Bộ (để phối hợp);
- Thủ trưởng các cơ quan đơn vị có Công đoàn (để phối hợp chỉ đạo);
- Lưu: Ban Tổ chức, Văn phòng Công đoàn Bộ.

**TM. BAN THƯỜNG VỤ
CHỦ TỊCH**



Khương Thi Thanh Huyền